

“Cãi” là một hình thức phát biểu ý kiến trái ngược với ý kiến người đối thoại với mình. Tuy theo sự khách quan hay chủ quan của người trong cuộc, “cãi” có khi có ý nghĩa xây dựng tỷ như bàn cãi, tranh cãi hoặc có khi có nghĩa tiêu cực như cãi gàn, cãi bướng, cãi cọ, cãi lời cha mẹ, cãi lệnh, thầy cãi ...

Trong văn hóa Mỹ “cãi” luôn luôn được khuyến khích. Học trò được dạy phải mở rộng tai mắt để đón nhận ý kiến người khác dù không giống với ý mình. Hóa cho nên những đề tài như án tử hình, phá thai ... được dân Mỹ cãi lui cãi tới, cãi lên cãi xuống hàng mấy thập niên mà vẫn bất tận ngôn. Riêng cái vụ thầy cãi thì rất đặc biệt. Thấy cãi xúi mọi người thưa nhau, nhà nước này kiện nhà nước kia, dân kiện nhà nước, nhà nước kiện dân, dân kiện dân, nhân viên kiện cơ quan ... Mọi chuyện cãi cọ lớn nhỏ đều qua tay thầy cãi. Hễ có kiện cáo thì tất phải có phe thắng phe thua. Mà hễ có phe thắng thì phe thầy cãi khỏe rồi. Chỉ tội cho dân chúng phải đóng thuế. Vị thị trưởng một thành phố có độ một trăm ngàn dân than thở: “Mười năm trước đây thành phố tôi chỉ mượn có một luật sư rưỡi (1 full time, 1 half time) nay mặc dầu dân số không tăng mà chúng tôi phải mượn 10 luật sư full time để đối phó với các vụ thành phố bị kiện”. Tuy vậy dân Mỹ rất hả hê vì được xã “xú bấp”. Nếu không có được tự do “cãi” chắc dân Mỹ còn bán giết nhau nhiều hơn nữa. Nói chung chung, xã hội Mỹ sở dĩ được tiến bộ như ngày nay

cũng nhờ dân Mỹ biết xử dụng ... quyền “cãi”.

Ngược lại trong xã hội Việt Nam ta ngày xưa những tư tưởng “dĩ hòa vi quý”, “một câu nhin chín câu lành”, “chín bỏ làm mười” đã thấm nhuần vào nếp sống hàng ngày thì cái thói quen “hay cãi” quả là bất thường.

lánh xa bọn chúng. Chắc người Cộng sản không biết cái định luật vật lý giản dị: “xú bấp” bị nghẹt thì nôi “sốt de” sớm muộn cũng phải nổ tung.

Cãi có nhiều hình thức: Khi ôn hòa thì bằng lời nói nhẹ nhàng xây dựng, khi giận dữ thì mặt mày đỏ gay (hay tím ngắt tùy loại ... máu), khi quạ

Quảng Nam hay Cãi



ĐÌNH NGUYỄN

Đến dưới chế độ Cộng sản thì cãi trở nên trọng tội. Đảng phán ra là không thể sai lầm, “đảng siêu việt”, “đảng quang vinh”, dân cãi lại là bị chụp cho cái mũ phản động, chống phá cách mạng ... Mà đảng là ai? Ở xã ấp thì đảng gồm có mấy thằng tí thằng tèo cựa chân trâu, huyện tỉnh thì gồm mấy tên một thời là cùng đình xơ xác được nhờ sọ bằng tư tưởng hận thù giai cấp, hiểu biết thì ít mà hiểu sát thì nhiều. Ai nói trái ý chúng thì chỉ thiệt thân, nên ai cũng

khích thì bằng hành động chống đối, sâu sắc hơn một chút thì bằng cách im lặng nhưng bất phục tùng.

Bây giờ ta hãy tìm hiểu thử câu tục ngữ “Quảng Nam hay cãi” phát xuất trong hoàn cảnh nào. Có phải người Quảng Nam “hay cãi” lắm không?

Quảng Nam nguyên là phần đất của Chiêm Thành do Chế Bồng Nga dâng cho nhà Lê để đổi lấy Huyện Trấn Công Chúa. Có một thời Quảng Nam được gọi là nước Quảng

Nam là dải đất dài từ Thuận Hóa vào đến biên giới phía Nam. Ranh giới hành chính được thay đổi dần qua các triều đại. Quảng Nam lần lần còn lại phần đất từ đèo Hải Vân đến ranh tỉnh Quảng Ngãi. Đến thời đệ nhất Cộng Hòa Quảng Nam lại bị cắt một phần để lập thành tỉnh Quảng Tín ngày nay.

Tổ tiên của dân Quảng Nam bắt đầu di dân ở ạt từ miền Bắc vào dưới thời Chúa Nguyễn. Vị lãnh đạo, Nguyễn Hoàng, vốn bất mãn với Chúa Trịnh mà thế yếu nên xin với vua Lê cho vào trấn thủ phương Nam để ngấm ngấm xây dựng lực lượng chống Chúa Trịnh. Trong hoàn cảnh lịch sử ấy, tổ tiên của dân Quảng Nam đa số là những thành phần bất mãn với chính quyền đang ngoài hoặc vì chống đối mà bị kỷ luật lưu đày ra chiến trường phương Nam. Vì thế, chẳng có gì lạ nếu trong huyết quản của người Quảng Nam có ít nhiều máu "hay cái". Lịch sử đã đưa đẩy những thành phần "hay cái" cùng nhau đi về phía Nam để thành lập tỉnh Quảng Nam. Lịch sử cũng chứng kiến bao nhiêu anh hùng hào kiệt Quảng Nam thân bại danh liệt vì cái tính hay "cái".

Danh tướng Nguyễn Văn Nhậm là một trường hợp điển hình: Ông theo phò Nguyễn Huệ lập được nhiều chiến công lừng lẫy nhưng vì tính hay cái, chống đối nên bị Nguyễn Huệ hạ sát. Khi giết ông, Nguyễn Huệ còn nói: "Ta giết người vì người giỏi hơn ta".

Trường hợp Trần Quý Cáp bị chém ở pháp trường thật là

hãi hùng: Ông là văn nhân chỉ giữ một chức vụ khiêm nhường trong ngành giáo dục dưới thời Pháp thuộc. Ông dùng văn chương thơ phú để chỉ trích bọn tham quan ô lại Nam triều. Bọn này đem lòng thù oán ông nên cấu kết với thực dân vu oan cho ông nhân dịp phong trào "xin râu kháng thuế" bùng nổ để kết án tử hình ông. Để trung bằng có giết ông, bè cánh tham quan ô lại chỉ vin vào một lá thư ông gửi cho một người bạn đại ý vui mừng khi thấy dân chúng Quảng Nam đứng lên "xin râu kháng thuế". Nói đến "Quảng Nam hay cái" là phải nói đến một lối cái rất kỳ lạ vào những năm đầu thế kỷ 20: Phong trào "cắt tóc xin râu" khởi xướng từ Quảng Nam. Đó là phong trào biểu tình đầu tiên chưa từng thấy ở Việt Nam để chống đối thực dân phong kiến bóc lột bằng râu cao, thuế nặng. Hàng trăm hàng ngàn đầu tóc được cổ động hớt ngắn, nối nhau xuống đường bao vây các dinh phủ huyện và tòa sứ tại Hội An để chống sưu cao chống thuế. Phong trào này sau đó lan tràn đi các địa phương khác.

Dĩ nhiên chánh quyền hồi đó chỉ việc tìm những người nào có đầu tóc cắt ngắn mà bắt thì chẳng có cách gì chối được. Thế mà các cụ không nao núng, hy sinh cái búi tóc vốn là nơi tượng trưng cho lòng thờ kính ông bà tổ tiên để dứt khoát với quá khứ hèn yếu đã cam phận chịu bị bóc lột. Chắc chắn mái tóc các cụ lúc ấy đâu có được hớt một cách mỹ thuật như ngày nay.

Vốn có máu hay cái nhưng người Quảng Nam còn được

cái may mắn hiếm nơi nào trên đất nước có được: Quảng Nam có hai cửa bể quan trọng cửa Hàm (Đà Nẵng) và cửa Hội An (Faifoo) là nơi giao thông quốc tế từ thế kỷ 16. Các thương gia Trung Hoa, Hòa Lan, Bồ Đào Nha, Anh, Pháp, Nhật, Tây Ban Nha ... lui tới trao đổi hàng hóa tại 2 cửa bể này, giúp cho người Quảng Nam có cơ hội làm quen với nền văn minh Âu Châu sớm hơn bất cứ nơi nào khác trên đất nước. Sự tiếp xúc với nhiều dân tộc khác nhau trên thế giới, nhiều tôn giáo, những hàng hóa lạ, những kỹ thuật mới giúp cho dân chúng Quảng Nam có một trí phán đoán khác với lẽ lối suy nghĩ thông thường theo sách vở của thời ấy. Lập luận "cái" được căn bản trên kiến thức mới về tôn giáo, y khoa, văn hóa, thiên văn, kỹ thuật ... chắc đã làm cho quan lại hủ nho thời đó bực mình không ít. Có lẽ "Quảng Nam hay cái" là một tiếng kêu than của giới quan cai trị chịu lép vế trước lý luận sắc bén của người Quảng Nam.

Cũng vì bản tính hay cái, hình như người Quảng Nam ít thành công trên đường hoạn lộ mặc dầu học tài không thua gì các vùng đất khác trên nước Việt. Có một năm trong 1 khóa thi 5 người Quảng Nam chia nhau chiếm 5 giải đầu tiến sĩ được vua phong cho là "Ngũ Phụng Tề Nghi". Các cụ học hành đỗ đạt thì nhiều nhưng ít chịu đi làm quan (hay vì bị ghét mà không được cất nhắc?) hoặc giả có người chịu đi làm quan thì thường hay về vui thú điền viên rất sớm (vì quan trên không ưa?) hoặc

làm quan mà không phục tòng chính quyền đến nỗi bị chém đầu như Trần quý Cáp.

Để kết luận chuyện “Quảng Nam hay cái” này tôi xin trình ra đây kinh nghiệm riêng của một anh bạn gốc Quảng Nam.

Theo anh bạn thì có lần anh hỏi ông xếp Mỹ của anh tại sao lúc trước ông ta tuyển chọn anh sau khi interview một danh sách có khá nhiều Mỹ chánh gốc. Ông ta tâm sự rằng: “Tụi tao cần người làm chớ không cần người nói (cái). Mà ít có xu hướng cái nên mày được chọn”. (Cúng theo anh bạn thì đây là lời nói xã giao kiểu Mỹ ngụ ý Anh văn của anh không đủ để cái). Quả thật trong mấy năm làm việc cho cơ quan nhà nước trên, người bạn gốc hay cái nhưng lại không-hay-cái của tôi thường được thăng chức mau hơn mấy tên đồng nghiệp bản xứ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

— Việt Nam Sử Lược của Trần Trọng Kim

— Phong trào Duy Tân của Nguyễn Văn Xuân



Mừng Tuổi Thọ



Trong buổi họp mặt AHCC tất niên Canh Ngọ ngày 3 tháng 2 năm 1991 tại San Jose, Bắc Cali, Ban Tổ Chức có hảo ý ghi vào chương trình mục mừng tuổi các đồng nghiệp thọ bát tuần trở lên. Mấy năm về trước, AHCC Sacramento cũng đã dành cho AH cao niên 70 trở lên những lời chúc thọ. Trong bầu không khí xum vui thân mật, với những lời chúc mừng đầy tình thương yêu quý mến, với những vần thơ, những giọng ca hát đậm đà lý thú, các lão đồng nghiệp rất cảm động và được an ủi trong cảnh già, võ nghệ sút kém.

Tuy tuổi chúng ta có phần khác nhau, nhưng khi mới chào đời ai nấy đều xinh tươi, tốt lành với “tính bản thiện” giống nhau, lớn lên cùng theo đuổi một ngành CC, với môi trường đồng nghiệp gần bó từ xa xưa gần 90 năm, thì đâu có gì khác nhau. Rồi kẻ trước người sau, mỗi lần Xuân qua đều cộng thêm một tuổi, cái già cứ đeo đẳng theo sau cho đến ngày ra đi, ai nấy cũng qua cây cầu ấy.

Có già mới biết tuổi trẻ là tươi đẹp, là quý hóa. Hãy thức thời để già mà vẫn trẻ, đôi mắt chưa lòa thì “đừng đeo kính”, răng có rụng thì trồng răng giả để nụ cười được duyên dáng giòn tan. Cười để không thấy phiền não, cười để hăng say, mạnh khỏe, cười để thương yêu tha thứ. Cười để an ủi người khác. Vợ chồng già “phu phụ song toàn” cười với nhau để ôn lại tuổi xuân xưa - khi còn một mình, “nhất thân hành lý nhất thân khinh” cười để khỏi cô đơn. Cười để diện mạo hiền hậu tươi đẹp. Cười để được người ưa thích. Cười để tránh cảnh “đa thọ, đa nhục”. Cười để được hồn nhiên, hòa dịu. Cười để khỏi rơi vào cái rọ “đạo mạo”, “nghiêm nghị”. Cười để mở rộng lòng mình không còn chấp trách cay nghiệt. Cười để được tươi trẻ mãi. Cười để đến ngày “thiên thu vĩnh biệt” được thăng hoa nhẹ nhàng.

N.M.H.